

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST

Ngày 16/3/2023

V/v: “Yêu cầu xác định con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN CHÂU THÀNH TỈNH BẾN TRE

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy Hằng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Thanh Hải

2. Bà: Lê Hải Vân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đoàn Ngọc Sơn – Cán bộ
Tòa án nhân dân Huyện Châu Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Phan Thanh Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân Huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 401/2022/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022, về việc: “Yêu cầu xác định con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/02/2023 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Ngô Minh T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: phường L, quận O, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: phường C, quận O, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh **Ngô Minh N**, sinh năm 1999 - Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre là người đại diện theo uỷ quyền của anh T. Có đơn xin vắng mặt.

+ Bị đơn: **Trần Hoàng H**, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Đỗ Thị Mỹ D**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: phường L, quận O, thành phố Cần Thơ. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 29/6/2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 20/12/2022 của nguyên đơn là anh Ngô Minh T, trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là anh Ngô Minh N trình bày:

Chị **Đỗ Thị Mỹ D** và anh **Trần Hoàng H** kết hôn vào năm 2012. Trong thời gian sống chung do không cùng quan điểm nên anh H và chị D thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định 67/2016/QĐST-HNGĐ ngày 29/01/2016 công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự. Về con chung: Ông **Trần Hoàng H** được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng

giáo dục con chung tên Trần Hạo N, sinh ngày 25/01/2012. Bà Đỗ Thị Mỹ D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Do cháu N được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân với anh H nên khi đăng ký khai sinh cháu Trần Hạo N tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre cháu N có tên cha là Trần Hoàng H và mẹ Đỗ Thị Mỹ D.

Sau khi chị D và anh H ly hôn, anh T biết được cháu N là con ruột của anh nên đến Cơ quan có thẩm quyền giám định AND để làm rõ. Theo kết luận giám định AND số 1414GV/12.22/AND ngày 16/12/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Phân tích di truyền Gen Việt xác nhận: “Người có mẫu ghi tên Ngô Minh T có quan hệ Hết thống cha-con, với người có mẫu ghi tên Trần Hạo N, độ tin cậy 99,999999%” nhưng về mặt pháp lý tên cha trong khai sinh của cháu N là anh Trần Hoàng H.

Lý do trong thời kỳ hôn nhân giữa chị D và anh H, chị D có quan hệ vợ chồng với anh T sinh ra cháu Trần Hạo N nhưng chưa có điều kiện nhận con. Nay nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho con, anh T yêu cầu Tòa án xác định anh Ngô Minh T là cha hợp pháp của cháu Trần Hạo N theo kết luận giám định AND số 1414GV/12.22/AND ngày 16/12/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Phân tích di truyền Gen Việt.

Bị đơn là anh Trần Hoàng H vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị Mỹ D vắng mặt tại toà nhưng có lời trình bày tại bản tự khai ngày 18/01/2023:

Trước đây, chị và anh Trần Hoàng H có đăng ký kết hôn và sống chung với nhau. Trong thời gian chung sống không có hạnh phúc nên chị có quan hệ tình cảm với anh Ngô Minh T và có chung một đứa con tên Trần Hạo N. Nhưng do chị và anh H chưa ly hôn nên đăng ký khai sinh tên cha là Trần Hoàng H. Đến năm 2016, chị và anh H thuận tình ly hôn và đã được Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bình Dương ban hành bằng Quyết định số 67/2016/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật. Nội dung quyết định xác định chị và anh H có 01 con chung tên Trần Hạo N và anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu N.

Do anh T biết cháu N là con của mình nên đã đưa cháu N đi giám định AND. Theo kết luận giám định giữa anh T và cháu N có quan hệ Hết thống là cha con, chị cũng thừa nhận cháu N là con của anh T nhưng về mặt pháp lý, người cha trong giấy khai sinh của cháu N là anh H là không đúng thực tế. Nay, anh T yêu cầu Tòa án xác định giữa anh và cháu N là cha con, chị cũng đồng ý và yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị đồng ý với kết luận giám định AND.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Minh T, xác định anh Ngô Minh T là cha đẻ của cháu Trần Hạo N, sinh ngày 25/01/2012 theo giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre ngày 30/01/2012.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là anh Ngô Minh Nhân và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đỗ Thị Mỹ D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn anh Trần Hoàng H đã được Tòa án tiến hành việc cấp tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là anh Ngô Minh T khởi kiện tranh chấp việc xác định con đối với bị đơn là Trần Hoàng H có nơi cư trú tại xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Đây là vụ án tranh chấp về xác định con theo quy định tại Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre.

[3] Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ năm 2012, anh Ngô Minh T và chị Đỗ Thị Mỹ D sống chung như vợ chồng và sinh ra cháu Trần Hạo N sinh ngày 25/01/2012. Thời điểm này, chị D có đăng ký kết hôn với anh Trần Hoàng H nên khi đăng ký khai sinh cho cháu N khai tên cha là anh Trần Hoàng H. Ngày 29/01/2016, Tòa án nhân dân thị xã R, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định 67/2016/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự. Về con chung anh Trần Hoàng H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung tên Trần Hạo N, chị Đỗ Thị Mỹ D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

[4] Tại kết quả xét nghiệm AND số 1414GV/12.22/AND ngày 16/12/2022 của Công ty TNHH Đầu tư và Phân tích di truyền Gen Việt. Xác nhận: Người có mẫu ghi tên Ngô Minh T, giới tính: Nam; ngày sinh: 09/7/1984; Căn cước công dân số 092084005341 cấp ngày 02/5/2022, nơi cấp Cục cảnh sát có quan hệ Hết thống cha-con, với người có mẫu ghi tên Trần Hạo N, giới tính: Nam; Ngày sinh: 25/01/2012; giấy khai sinh (bản sao) số 091, quyển số 01/2012, ngày cấp 30/01/2012, nơi cấp Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre, độ tin cậy 99,999999%”

[5] Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn là anh Trần Hoàng H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hòa giải và thông báo việc thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật nhưng anh H vẫn vắng mặt không lý do, coi như từ bỏ quyền lợi của mình. Anh T và chị D đều thừa nhận, sau khi chị D kết hôn với anh H, anh T và chị D có quan hệ tình cảm sinh ra con chung là cháu N. Mặc dù cháu N được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân và đăng ký khai sinh tên cha là anh H nhưng anh H không phải là cha ruột của cháu N mà cháu N là con ruột của anh T. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định anh Ngô Minh T là cha ruột của cháu Trần Hạo N, sinh ngày 25/01/2012 theo yêu cầu của anh T.

[6] Về án phí: Anh Ngô Minh T được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, anh T tự nguyện chịu án phí thay cho bị đơn nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 89, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1,2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Minh T đối với anh Trần Hoàng H về việc xác định con.

2. Xác định anh Ngô Minh T, sinh ngày 09/7/1984 - Địa chỉ: Số 96/1 KV1, phường C, quận O, thành phố Cần Thơ là cha ruột của cháu Trần Hạo N, sinh ngày 25/01/2012 theo giấy khai sinh số 091, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre cấp ngày 30/01/2012.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Minh T tự nguyện chịu số tiền án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Các đương sự vắng mặt tại tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú của các đương sự vắng mặt để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T. Bến Tre;
- VKS H. Châu Thành;
- CCTHADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Hằng